

Số: **274** /KH-UBND

Hải Phòng, ngày **21** tháng **10** năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” thành phố Hải Phòng lần thứ 17 - năm 2026

Căn cứ Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” (sau đây viết tắt là Nghị định số 35/2024/NĐ-CP) và Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Nghị định số 142/2025/NĐ-CP);

Thực hiện Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB ngày 27/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 17 - năm 2026 (sau đây gọi tắt là Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB);

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 7546/TTr-SGDĐT ngày 10/10/2025, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân (NGND), Nhà giáo ưu tú (NGUT) lần thứ 17 - năm 2026, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Nhằm tôn vinh và ghi nhận những đóng góp của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đối với sự nghiệp GDĐT thành phố Hải Phòng trong những năm qua; đồng thời động viên, khích lệ các thế hệ nhà giáo tích cực lao động, sáng tạo vì sự nghiệp trồng người, góp phần tích cực vào quá trình phát triển giáo dục và đào tạo của thành phố và đất nước.

### 2. Yêu cầu

Công tác xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 17 - năm 2026 thực hiện theo các quy định tại Điều 64 Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 35/2024/NĐ-CP, Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB của Bộ GDĐT.

Tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGUT đúng đối tượng, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và thời gian quy định.

Đảm bảo đúng nguyên tắc: chính xác, công bằng, công khai, dân chủ và tự nguyện. Việc xét chọn phải chú trọng tới nhà giáo trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy;



nhà giáo, cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục trực tiếp tổ chức hoạt động giáo dục, giảng dạy người khuyết tật và người học có hoàn cảnh đặc biệt; nhà giáo, cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ (sau đây gọi chung là vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Công tác tuyên truyền**

1.1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai Nghị định số 35/2024/NĐ-CP, Nghị định số 142/2025/NĐ-CP và Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB ngày 27/8/2025 của Bộ GDĐT đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên trong ngành và cán bộ, giáo viên đã nghỉ chế độ thuộc đối tượng xét tặng theo quy định; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng yêu cầu.

1.2. Phối hợp với các cơ quan truyền thông của trung ương, thành phố, xã, phường, đặc khu, hội cựu giáo chức, hội khuyến học đẩy mạnh và tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và kế hoạch xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 17 - năm 2026.

### **2. Triển khai thực hiện quy trình xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT**

#### **2.1. Thông báo và hướng dẫn lập hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng**

2.1.1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị (gọi chung là thủ trưởng đơn vị cơ sở) tổ chức triển khai văn bản hướng dẫn về việc xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 17 - năm 2026 đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị (đang công tác và đã nghỉ chế độ) thuộc diện xét tặng để rà soát, lập hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT (nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định), thu nhận hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng.

2.1.2. Đối với trường hợp cá nhân thuộc diện xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT đã nghỉ hưu từ 01/01/2023 trước đây công tác tại cơ quan, đơn vị (đã giải thể, sáp nhập vào đơn vị khác), đơn vị kế thừa chịu trách nhiệm thông báo, tiếp nhận hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng.

2.1.3. Đối với trường hợp cá nhân thuộc diện xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT đã nghỉ hưu từ 01/01/2023 tại các cơ quan, đơn vị đã giải thể hoàn toàn, không còn đơn vị kế thừa trực tiếp (như cơ quan phòng GDĐT cấp huyện), nộp hồ sơ của cá nhân tại UBND xã, phường đang cư trú.

2.1.4. Tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

2.1.5. Việc lập hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

## 2.2. Lấy phiếu tín nhiệm

2.2.1. Việc lấy phiếu tín nhiệm đối với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP và Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB, trong đó lưu ý nội dung sau: Trường hợp công chức, viên chức và người lao động không tham dự cuộc họp, đơn vị lập danh sách, tóm tắt thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm (phát phiếu lấy ý kiến hoặc lấy ý kiến qua thư điện tử hoặc hình thức khác phù hợp). Bản tóm tắt thành tích ghi rõ tổng số phiếu tín nhiệm/tổng số phiếu được lấy ý kiến, tỷ lệ % tín nhiệm.

2.2.2. Đối với cá nhân thuộc diện xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT đã nghỉ hưu từ 01/01/2023 tại các cơ quan, đơn vị đã giải thể hoàn toàn, không còn đơn vị kế thừa trực tiếp (như cơ quan phòng GDĐT cấp huyện) thì không tổ chức lấy phiếu tín nhiệm ở đơn vị cơ sở.

## 2.3. Thành lập Hội đồng

Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT (sau đây gọi tắt là Hội đồng) được thành lập ở từng cấp hội đồng, theo từng lần xét tặng; được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị người có thẩm quyền quyết định thành lập hội đồng. Hội đồng cấp thành phố được phép sử dụng con dấu của Sở GDĐT. Các hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Hội đồng các cấp có số lượng thành viên tối thiểu là 11 người. Quyết định thành lập Hội đồng các cấp phải thể hiện rõ cơ cấu của các thành viên theo quy định về thành phần Hội đồng tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

Nguyên tắc làm việc và trách nhiệm của Hội đồng các cấp thực hiện theo Khoản 3, Điều 9 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

### 2.3.1. Hội đồng cấp cơ sở

#### a. Hội đồng cấp xã

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Hội đồng theo đề nghị của Trường phòng Văn hóa - Xã hội (VHXH).

- Thành phần Hội đồng cấp xã gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã làm Chủ tịch, Trường phòng VHXH làm Phó Chủ tịch; 01 Phó Trường phòng VHXH, công chức phụ trách giáo dục và đào tạo, công chức phụ trách công tác nội vụ; đại diện lãnh đạo Công an cấp xã; đại diện lãnh đạo một số cơ sở giáo dục thuộc cấp học, bậc học do cấp xã quản lý; đại diện NGND, NGƯT hoặc giáo viên dạy giỏi làm ủy viên.



- Đối tượng xét là các cá nhân đang cư trú trên địa bàn xã, phường, đặc khu đạt số phiếu tín nhiệm quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý cấp xã đề nghị.

#### b. Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thành phần Hội đồng do Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

- Đối tượng xét là các cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị giáo dục thuộc, trực thuộc đề nghị.

c. Hội đồng đơn vị giáo dục thuộc, trực thuộc thành phố, Hội đồng đơn vị giáo dục đại học tư thục; Hội đồng đơn vị giáo dục nghề nghiệp tư thục

- Thành phần Hội đồng do Giám đốc, Hiệu trưởng hoặc tương đương quyết định thành lập Hội đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP;

- Đối tượng xét là các cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

#### d. Hội đồng sở, ngành liên quan

- Thành phần Hội đồng do Giám đốc hoặc tương đương sở, ngành ban hành quyết định thành lập Hội đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP;

- Đối tượng xét là các cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 14 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc, trực thuộc đề nghị.

### 2.3.2. Hội đồng cấp thành phố

a. Thành phần Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở GDĐT, quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 11 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP;

b. Đối tượng xét là các cá nhân được Hội đồng cấp xã; Hội đồng Sở GDĐT; Hội đồng cơ sở của các đơn vị giáo dục thuộc, trực thuộc thành phố; Hội đồng sở, ngành liên quan; Hội đồng cơ sở của các cơ sở giáo dục đại học tư thục; Hội đồng cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục trên địa bàn đề nghị.

### 2.4. Thời gian, trình tự, hình thức nộp hồ sơ

#### 2.4.1. Trước ngày 10 tháng 12 năm 2025

Cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại Khoản 1 hoặc Khoản 2, Điều 13 Nghị định số 35/NĐ-CP bằng hình thức

trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính về cơ quan, đơn vị đang công tác hoặc cơ quan, đơn vị đã công tác trước khi nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội (Cá nhân đã nghỉ hưu từ 01/01/2023 trước đây công tác tại cơ quan, đơn vị (đã giải thể, sáp nhập vào đơn vị khác), nộp hồ sơ về đơn vị kế thừa; cá nhân đã nghỉ hưu từ 01/01/2023 tại các cơ quan, đơn vị đã giải thể hoàn toàn, không còn đơn vị kế thừa trực tiếp (như cơ quan phòng GDĐT cấp huyện), nộp hồ sơ của cá nhân tại UBND xã, phường đang cư trú).

#### 2.4.2. Trước ngày 05 tháng 01 năm 2026

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục tiếp nhận hồ sơ đề nghị của cá nhân; thẩm định hồ sơ; tư vấn, hướng dẫn cho cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định; gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị của cá nhân đến các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; tổ chức họp để lấy phiếu tín nhiệm trong Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; tổng hợp danh sách kèm theo kết quả số phiếu tín nhiệm của từng cá nhân để gửi hồ sơ lên các cấp Hội đồng theo phân cấp:

a. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý cấp xã nộp hồ sơ về Hội đồng xã.

b. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở GDĐT, nộp hồ sơ về Văn phòng Sở (kèm theo file mềm về địa chỉ email: [luenthiminhhue.gd@haiphong.edu.vn](mailto:luenthiminhhue.gd@haiphong.edu.vn)).

c. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc, trực thuộc các sở, ngành thuộc, trực thuộc UBND thành phố nộp hồ sơ về Hội đồng sở, ngành chủ quản.

#### 2.4.3. Trước ngày 28 tháng 2 năm 2026

- Hội đồng xã; Hội đồng sở GDĐT; Hội đồng đơn vị giáo dục thuộc, trực thuộc thành phố; Hội đồng sở, ngành liên quan; Hội đồng đơn vị giáo dục đại học tư thục; Hội đồng đơn vị giáo dục nghề nghiệp tư thục trên địa bàn thành phố nộp hồ sơ về Hội đồng cấp thành phố (qua Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo (kèm theo file mềm về địa chỉ email: [luenthiminhhue.gd@haiphong.edu.vn](mailto:luenthiminhhue.gd@haiphong.edu.vn))).

#### 2.4.4. Trước ngày 20 tháng 5 năm 2026

Hội đồng cấp thành phố nộp hồ sơ về Hội đồng cấp Nhà nước (qua Bộ Giáo dục và Đào tạo).

### 3. Đối tượng áp dụng

Đối tượng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT được quy định tại Điều 2 của Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

### 4. Tiêu chuẩn xét tặng

4.1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu NGND được quy định tại Điều 7 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP;



4.2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu NGƯT được quy định tại Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

### **5. Quy trình xét tặng**

Quy trình xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

### **6. Hồ sơ đề nghị xét tặng**

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

6.1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT (sau đây gọi chung là hồ sơ) của cá nhân gồm:

6.1.1. Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT theo Mẫu số 01 của Phụ lục III kèm theo Nghị định số 35/2024/NĐ-CP;

6.1.2. Bản sao các minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị xét tặng sau:

a. Giấy xác nhận/chứng nhận hoặc quyết định của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích, bằng bản quyền tác giả;

b. Quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu; biên bản nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

c. Trang bìa giáo trình, sách chuyên khảo có ghi tên tác giả và nhà xuất bản, lời giới thiệu của nhà xuất bản (nếu có), quyết định thành lập hội đồng thẩm định, quyết định phê duyệt của nhà trường đưa giáo trình, sách chuyên khảo vào sử dụng tại cơ sở đào tạo;

d. Quyết định phân công và bìa tài liệu bồi dưỡng, tập bài giảng, tài liệu huấn luyện, chương trình bồi dưỡng, chuyên đề giảng dạy, báo cáo chuyên đề, báo cáo kiến nghị, chương trình, đề án có xác nhận của cấp có thẩm quyền; danh mục bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế và kỷ yếu khoa học hội thảo quốc gia, quốc tế có phản biện, trang bìa tạp chí, kỷ yếu hội thảo có ghi tên tác giả;

e. Quyết định hướng dẫn nghiên cứu sinh, học viên cao học, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú; quyết định công nhận cấp bằng tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú;

f. Quyết định cử tham gia bồi dưỡng người học tham dự các kỳ thi quốc gia, quốc tế của cấp có thẩm quyền; tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa, xây dựng chương trình môn học, tài liệu giáo dục địa phương;

g. Quyết định tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành;

h. Giấy xác nhận các tác phẩm đã được trưng bày, biểu diễn, công diễn, dàn dựng, phát sóng;

i. Giấy chứng nhận giải thưởng; bằng chứng nhận hoặc quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan;

k. Công hàm hoặc hợp đồng mời giảng dạy của cơ sở giáo dục nước ngoài có ghi rõ thời gian làm chuyên gia và quyết định cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

6.2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT đối với nhà giáo có chức danh giáo sư gồm:

6.2.1. Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT theo Mẫu số 01 của Phụ lục III kèm theo Nghị định số 35/2024/NĐ-CP;

6.2.2. Bản sao các minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị xét tặng quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP;

6.2.3. Quyết định công nhận hoặc bổ nhiệm chức danh giáo sư.

**7. Người khai chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã kê khai trong hồ sơ.**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị, đồng thời có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

### **III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH XÉT TẶNG**

#### **1. Cách tính thành tích trong Nghị định số 35/2024/NĐ-CP**

1.1. Danh hiệu NGND, NGƯT là hình thức khen thưởng theo tiêu chuẩn tích lũy thành tích và dùng danh hiệu thi đua (chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi...), hình thức khen thưởng (Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, thành phố, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, huân chương...), sáng kiến để làm tiêu chuẩn, điều kiện xét tài năng sư phạm, công lao và thành tích đóng góp, ảnh hưởng của nhà giáo trong quá trình công tác. Do vậy, việc xét thành tích khen thưởng danh hiệu NGND, NGƯT phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định tại Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

1.2. Trường hợp nhà giáo, cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý tại cơ quan quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục đã nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội giữa hai lần xét tặng liền kề với năm xét tặng (lần thứ 17 - năm 2026) còn thiếu tiêu chuẩn về biên soạn báo cáo chuyên đề tại các hội nghị, hội thảo chuyên môn do bộ, ban, ngành, thành phố, sở tổ chức hoặc biên soạn tài liệu bồi dưỡng theo các chương trình bồi dưỡng cấp bộ, ban, ngành, thành phố, sở tổ chức; tác giả sáng kiến được công nhận có hiệu quả áp dụng trong giảng dạy hoặc quản lý, có khả năng nhân rộng trong bộ, ban, ngành, thành phố thì được áp dụng các tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015.



1.3. Đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch Hội đồng đại học, Phó Chủ tịch Hội đồng đại học (nếu có); Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Chủ tịch Hội đồng trường (nếu có); Giám đốc, Phó Giám đốc đại học, học viện; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục đại học và tương đương được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý chưa đủ 36 tháng hoặc 03 năm học tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT thì không phải áp dụng thành tích của tập thể theo quy định tại khoản 5 Điều 7, khoản 5 Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP; trong bản khai thành tích đề nghị ghi rõ không thuộc đối tượng tại điểm đ khoản 5 mục II Mẫu số 01 của Phụ lục III Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

## **2. Tính quy đổi thời gian**

2.1. Đối với cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục chưa đủ thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy theo định mức tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 7 hoặc khoản 1 Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP, lập bảng tính quy đổi thời gian giữ chức vụ quản lý có tham gia nuôi dạy, giảng dạy theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP (ghi rõ số năm, số tháng có tham gia nuôi dạy, giảng dạy và được làm tròn theo tháng).

2.2. Nhà giáo đủ thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy trở lên theo quy định thì không cần tính thêm thời gian quy đổi khi làm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục có tham gia nuôi dạy, giảng dạy theo định mức (nếu có).

2.3. Thời gian nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của Chính phủ được nhân hệ số 02 theo quy định tại khoản 4 Điều 65 Luật Thi đua, khen thưởng, trong đó ghi rõ tháng, năm công tác tại đơn vị thuộc địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (đính kèm văn bản liên quan).

## **3. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm**

Đối với đơn vị có số công chức, viên chức và người lao động từ 500 người trở lên, đơn vị tổ chức cuộc họp trực tiếp hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến để lấy phiếu tín nhiệm đối với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT. Trường hợp công chức, viên chức và người lao động không tham dự cuộc họp, đơn vị lập danh sách, tóm tắt thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm (phát phiếu lấy ý kiến hoặc lấy ý kiến qua thư điện tử hoặc hình thức khác phù hợp). Bản tóm tắt thành tích ghi rõ tổng số phiếu tín nhiệm/tổng số phiếu được lấy ý kiến, tỷ lệ % tín nhiệm.

## **4. Trình tự xét hồ sơ của các cấp Hội đồng**

4.1. Đơn vị thường trực nhận hồ sơ; tổng hợp danh sách trình Chủ tịch Hội đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử đơn vị để xin ý kiến nhân dân đối với các ứng viên NGND, NGUT trong 07 ngày làm việc.

4.2. Tổ thư ký thẩm định hồ sơ, tổng hợp tóm tắt thành tích gửi hồ sơ tới các thành viên Hội đồng để thẩm định.



4.3. Tổ chức họp Hội đồng để thẩm định, báo cáo tình hình xét tặng, thảo luận và bỏ phiếu bầu.

4.4. Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng cấp trên.

## **5. Thủ tục, hồ sơ**

5.1. Khi đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, Hội đồng cấp thành phố xin ý kiến Ban Thường vụ thành ủy trước khi nộp hồ sơ về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.2. Tổ thư ký có trách nhiệm thẩm định hồ sơ báo cáo Hội đồng, trong đó cần nêu rõ các thành tích, số liệu theo tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP (Mẫu số 04 của Phụ lục III).

5.3. Hồ sơ Hội đồng cấp dưới gửi Hội đồng cấp trên xếp theo thứ tự quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP, gồm:

5.3.1. Quyết định thành lập Hội đồng;

5.3.2. Tờ trình;

5.3.3. Danh sách;

5.3.4. Báo cáo tóm tắt thành tích;

5.3.5. Biên bản họp Hội đồng và hồ sơ cá nhân (lưu ý: Hồ sơ cá nhân sắp xếp và đánh số thứ tự theo số thứ tự của danh sách kèm theo tờ trình);

5.4. Hồ sơ cá nhân gồm: Bản khai thành tích cá nhân và các tài liệu minh chứng kèm theo, trong đó hồ sơ không đóng quyển, lập danh mục các minh chứng kèm theo.

## **6. Kinh phí**

Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng thực hiện theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 16 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP và Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

1.1. Hướng dẫn, kiểm tra các Hội đồng cơ sở và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị giáo dục trên địa bàn thành phố trong việc tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT;

1.2. Thành lập Hội đồng Sở GDĐT tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT do các đơn vị thuộc, trực thuộc đề nghị;

1.3. Tham mưu UBND thành phố thành lập Hội đồng cấp thành phố; là cơ quan thường trực giúp Hội đồng cấp thành phố tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 17 năm 2026.



## **2. Sở Tài chính**

Tham mưu, bố trí kinh phí cho các hoạt động xét tặng NGND, NGƯT của Hội đồng cấp cơ sở, Hội đồng cấp thành phố và các chi phí khác liên quan theo quy định tại điểm c, Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ.

## **3. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan báo cáo kết quả xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT của Hội đồng cấp thành phố với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố, Thường trực Thành ủy theo quy định, bảo đảm tiến độ thời gian trình khen thưởng để kịp thời tổ chức công bố và trao thưởng vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam của năm đề nghị xét tặng.

## **4. Các Sở, ngành có đơn vị giáo dục trực thuộc**

4.1. Triển khai, hướng dẫn đơn vị giáo dục trực thuộc đơn vị tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 17 - năm 2026;

4.2. Tập hợp hồ sơ nộp về Hội đồng cấp thành phố đảm bảo thời gian quy định;

4.3. Cử đại biểu tham gia Hội đồng cấp thành phố (nếu có cá nhân đề nghị xét).

## **5. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

5.1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” đối với các cơ sở giáo dục thuộc địa bàn quản lý theo thẩm quyền.

5.2. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị Hội đồng cấp trên đúng thời gian quy định.

## **6. Các đơn vị, cơ sở giáo dục và đào tạo**

6.1. Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 35/2024/NĐ-CP và các văn bản có liên quan đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị;

6.2. Xây dựng kế hoạch, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến để có được đội ngũ nhà giáo đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”. Hướng dẫn cá nhân đủ tiêu chuẩn, có nguyện vọng xét tặng chuẩn bị hồ sơ đề nghị xét tặng theo quy định;

6.3. Thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT khi có cá nhân của đơn vị đề nghị; thực hiện các quy trình xét tặng theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ nhà giáo, cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” lên Hội đồng cấp trên.

6.4. Tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT đảm bảo đúng đối tượng, nguyên tắc, tiêu chuẩn, trình tự và thời gian quy định.

6.5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến việc xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” (nếu có) theo quy định của pháp luật.

### 7. Hội Cựu giáo chức thành phố, Hội Khuyến học thành phố

Chỉ đạo Hội Cựu giáo chức, Hội Khuyến học các địa phương phối hợp với Hội đồng cơ sở (đơn vị công tác của đối tượng là nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có quyết định nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01/01/2023 cho đến thời điểm đề nghị xét tặng) để giới thiệu các nhà giáo thuộc đối tượng được xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT theo quy định tại Nghị định số 35/2024/NĐ-CP và Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB.

### 8. Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng

Tuyên truyền các nội dung của Nghị định số 35/2024/NĐ-CP và Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB; chú trọng tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình thủ tục và nguyên tắc xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tăng cường tuyên truyền về hoạt động xét tặng NGND, NGƯT và gương sáng các nhà giáo.

Căn cứ nội dung kế hoạch, UBND thành phố yêu cầu thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, thực hiện xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 17 - năm 2026 đúng quy định, đảm bảo thời gian và chất lượng hồ sơ trình Hội đồng các cấp. Trong quá trình thực hiện, nội dung phát sinh (nếu có) đề nghị phản ánh kịp thời về cơ quan thường trực Hội đồng (Sở Giáo dục và Đào tạo) để được phối hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- CVP UBND TP;
- PCVP UBND TP Phạm Anh Tuấn;
- Các sở, ban, ngành TP;
- Trường Chính trị Tô Hiệu;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Các trường CE, ĐH trực thuộc TP (Sở GDĐT gửi);
- Các trường ĐH tư thục trên địa bàn TP (Sở GDĐT gửi);
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở GDĐT (do Sở gửi);
- Trường TC VH-NT&DL HP (Sở VH-TDL gửi);
- Phòng: VX, NV&KTGS;
- Lưu: VT, L.Th. Hiền.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Hùng

